

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ NHA TRANG
TỈNH KHÁNH HÒA

Bản án số: 280/2024/HS-ST

Ngày 10-12-2024

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NHA TRANG, TỈNH KHÁNH HÒA

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: bà Nguyễn Lê Viên

Các Hội thẩm nhân dân: ông **Hồ Sỹ Hoài**

bà **Nguyễn Thị Lý**

- *Thư ký phiên tòa:* bà **Lê Thị Kiều Diễm** – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa:* ông **Nguyễn Văn Đông** – Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 12 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 292/2024/TLST-HS ngày 04/10/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 265/2024/QĐXXST-HS ngày 28/10/2024, Quyết định hoãn phiên tòa số 217/2024/ ngày 15/11/2024, Thông báo về việc thay đổi ngày xét xử số 509/TB-TA ngày 29/11/2024 đối với các bị cáo:

1. Bùi Văn S, sinh ngày: 10/02/1995; nơi sinh: Khánh Hòa; hộ khẩu thường trú: Tổ X, TP, phường VP, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa; nơi cư trú trước khi bị tạm giam: Tổ Y, NS, phường NH, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn Đ, sinh năm: 1963 và bà Võ Thị M, sinh năm: 1964; tiền sự: không; tiền án: 01

Bản án số 15/2018/HSPT ngày 14/3/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xử phạt 07 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Chấp hành xong án phạt tù ngày 18/01/2023. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/7/2023.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/7/2023; có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Trí Ph, sinh ngày: 16/11/2002; nơi sinh: Khánh Hòa; hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: tổ Y, NS, phường NH, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thanh B, sinh năm: 1979 và Hứa Thị Ngọc N, sinh năm: 1984; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo tại ngoại; có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

+ Bà **Trương Thị Thu L**, sinh năm: 2002

Địa chỉ: phòng A, căn hộ R, 100/5 HV, phường LT, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa;

Vắng mặt tại phiên tòa.

+ Bà **Phan Thị Thanh B**, sinh năm: 2002

Địa chỉ: 100/15 HV, phường LT, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa;

Vắng mặt tại phiên tòa.

+ Ông **Nguyễn Thành L**, sinh năm: 1998

Địa chỉ: tổ B, NT, phường NH, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa;

Vắng mặt tại phiên tòa.

+ Bà **Lương Lê Hà Bảo Tr**, sinh năm: 2004

Địa chỉ: 404/15/33 đường C LHP, phường PL, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.

Vắng mặt tại phiên tòa.

+ Ông **Dương Công Th**, sinh năm: 2003

Địa chỉ: 26/12 CBQ, phường PT, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa;

Vắng mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng: ông **Huỳnh Nhân Tr**, sinh năm: 1992

Địa chỉ: 15 NB, phường VH, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa;

Vắng mặt tại phiên tòa.

- Người chứng kiến:

+ Ông **Lý Tiểu O**, sinh năm: 1999

Địa chỉ: 12/1 LTT, phường LT, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa;

Vắng mặt tại phiên tòa.

+ Ông **Nguyễn Minh Th**, sinh năm: 1999

Địa chỉ: phường NT, thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa;

Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 15 phút ngày 11/7/2023, trong khi tuần tra tại khu vực trước số nhà 12/1 Lý Tự Trọng, phường Lộc Thọ, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa, Tổ công tác Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy – Công an tỉnh Khánh Hòa phát hiện Bùi Văn S có biểu hiện nghi vấn về ma túy nên yêu cầu kiểm tra, S tự giao nộp một gói bằng khẩu trang y tế màu trắng, bên trong có 22 viên nén

màu xanh không rõ hình dạng và ba viên nén màu xám (niêm phong ký hiệu A); hai bịch nylon có khóa hần miệng kích thước (2x3)cm đều chứa chất tinh thể màu trắng (niêm phong ký hiệu B) đồng thời khai nhận các viên nén màu xanh, xám và tinh thể màu trắng là ma túy dùng để bán cho người khác kiếm lời.

S khai nhận, trước đó S đã 02 lần liên lạc với nam thanh niên tên “T” (chưa rõ lai lịch) sử dụng số điện thoại 058.978.0574 để mua ma túy với số lượng mỗi lần là 25 viên ma túy “thuốc lắc” và “hai nửa một hộp năm” ma túy “khay” với giá 250.000đ một viên ma túy “thuốc lắc”, 2.500.000đ “nửa hộp năm” ma túy “khay” rồi bán lại cho người mua với giá 300.000đ một viên ma túy “thuốc lắc” và 3.000.000đ “nửa hộp năm” ma túy “khay”. Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 11/7/2023, có nam thanh niên sử dụng số điện thoại 056.512.3775 gọi cho S hỏi mua 20 viên ma túy “thuốc lắc” và hai “nửa một hộp năm” ma túy “khay” với giá 12.000.000đ, thống nhất giao ma túy tại khu vực trước nhà 12/1 Lý Tự Trọng, phường Lộc Thọ, thành phố Nha Trang. Khi S mang ma túy đứng chờ tại điểm hẹn bán ma túy thì bị phát hiện bắt quả tang cùng toàn bộ số ma túy. Ngoài ra Bùi Văn S còn khai nhận, trước đó được Nguyễn Trí Ph rủ khoảng 20 giờ cùng ngày đến căn hộ số 11, tầng 11, tòa nhà Napoleon, phường Vĩnh Phước, thành phố Nha Trang để sử dụng ma túy.

Khoảng 22 giờ ngày 11/7/2023, Tổ công tác Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an tỉnh Khánh Hòa phối hợp cùng Công an phường Vĩnh Phước, thành phố Nha Trang kiểm tra tại căn hộ 11, tầng 11, tòa nhà Napoleon Castel, địa chỉ: 25 Nguyễn Đình Chiểu, phường Vĩnh Phước, thành phố Nha Trang có Nguyễn Trí Ph cùng Lương Lê Hà Bảo Tr, Nguyễn Thành L, Dương Công Th, Phan Thị Thanh B, Trương Thị Mỹ L. Quá trình làm việc, Ph tự giao nộp cho tổ công tác 8,7093g ma túy Ketamine và khai nhận số ma túy này do Ph mua của nam thanh niên tên “T” (chưa rõ lai lịch) để sử dụng gồm: một bịch nylon màu trắng có khóa hần miệng màu đỏ, kích thước (3x3)cm bên trong có bầm dính chất bột màu trắng (niêm phong ký hiệu M1); một bịch nylon màu trắng có khóa hần miệng màu đỏ, kích thước (9x13)cm bên trong đựng hai bịch nylon màu trắng có khóa hần miệng màu xanh, kích thước (3x3)cm, một bịch nylon màu trắng có khóa hần miệng màu đỏ, kích thước (2x3)cm và một bịch nylon màu trắng có khóa hần miệng màu đỏ, kích thước (4x7)cm, bên trong mỗi bịch đều đựng tinh thể màu trắng (niêm phong ký hiệu M2). Tổ công tác thu giữ một đĩa sứ hình tròn, màu trắng có chứa chất bột màu trắng được cho vào bịch nylon màu trắng có khóa hần miệng màu đỏ (niêm phong ký hiệu M3); một thẻ nhựa màu đỏ ghi chữ “HEMES PARIS”; một tờ tiền mệnh giá 10.000đ được cuộn tròn thành ống hút. Làm việc tại cơ quan điều tra, Ph cùng Tr, L, Th, B, L đều khai nhận trước đó cả nhóm được một người tên “C” (chưa rõ lai lịch) mời sử dụng ma túy tại căn hộ số 16, tầng 31, tòa nhà Napoleon, phường Vĩnh Phước, thành phố Nha Trang. Sau đó, đến khoảng 20 giờ cùng ngày Nguyễn Trí Ph mời cả nhóm xuống căn hộ 11, tầng

11, tòa nhà Napoleon để tiếp tục sử dụng ma túy do Ph cung cấp ma túy, thuê địa điểm, chuẩn bị dụng cụ thì cả nhóm đồng ý. Ph khai nhận, trước đó Ph đã lấy nửa hộp 5 ma túy khay cho vào đĩa sứ có sẵn ở phòng khách, dùng thẻ phòng căn hộ cà mìn số ma túy khay từ dạng tinh thể sang dạng bột rồi dùng ống hút được quấn bằng tờ tiền mệnh giá 10.000đ sử dụng được bốn đường rồi mang đĩa sứ có chứa ma túy bỏ vào phòng của Phong để cả nhóm sử dụng. Qua test nhanh, Ph, Tr, Th, B, L đều dương tính với chất ma túy loại Methamphetamin, MDMA, Ketamine.

Tại Bản kết luận giám định số: 336/2023/LL-KTHS ngày 17/7/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Khánh Hòa kết luận:

- Mẫu ký hiệu A gửi giám định gồm: các viên nén màu xanh là ma túy, có tổng khối lượng 10,6293g (mười phẩy sáu hai chín ba gam), là Methamphetamine; các viên nén màu xám là ma túy, có tổng khối lượng 1,2174g (một phẩy hai một bảy bốn gam), là MDMA.

- Tinh thể màu trắng trong mẫu ký hiệu B gửi giám định là ma túy, có khối lượng 2,4189g (hai phẩy bốn một tám chín gam), là Ketamine.

- Chất bột màu trắng trong mẫu ký hiệu M1 gửi giám định là ma túy, không xác định được trọng lượng, là Ketamine.

- Tinh thể màu trắng trong mẫu ký hiệu M2 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 7,6810g (bảy phẩy sáu tám một không gam), là Ketamine

- Chất bột màu trắng trong mẫu ký hiệu M3 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 1,0283g (một phẩy không hai tám ba gam), là Ketamine.

Vật chứng:

- Mẫu vật còn lại sau giám định: 04 phong bì mẫu vật còn lại sau giám định ký hiệu A, B, M2, M3.

- 01 (một) điện thoại di động Iphone màu đen, sử dụng số điện thoại 0769752842 (thu giữ của Bùi Văn S).

- 01 (một) điện thoại di động Iphone XS Max màu vàng, sử dụng số điện thoại 0769447771 (thu giữ của Nguyễn Trí Ph).

- 01 (một) đĩa sứ hình tròn, màu trắng.

- 01 (một) thẻ nhựa màu đỏ ghi chữ “HEMES PARIS”.

- 01 (một) tờ tiền mệnh giá 10.000đ được cuộn tròn thành ống hút.

Tại bản cáo trạng số 263/CT-VKSNT ngày 04/10/2024, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa để xét xử đối với bị cáo Bùi Văn S về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b, p, q khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự; bị cáo Nguyễn Trí Ph về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang giữ nguyên Quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, p, q khoản 2

Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với Bùi Văn S, xử phạt bị cáo S từ 09 năm đến 10 năm tù; áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với Nguyễn Trí Ph, xử phạt bị cáo Phong từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm 06 tháng tù.

Về vật chứng:

+ Tịch thu tiêu hủy toàn bộ các chất ma túy còn lại sau giám định, một đĩa sứ hình tròn, màu trắng; một thẻ nhựa màu đỏ ghi chữ “HEMES PARIS”.

+ Tịch thu sung công quỹ: một điện thoại di động Iphone màu đen, sử dụng số điện thoại 0769752842 (thu giữ của Bùi Văn S); một điện thoại di động Iphone XS Max màu vàng, sử dụng số điện thoại 0769447771 (thu giữ của Nguyễn Trí Ph); một tờ tiền mệnh giá 10.000đ được cuộn tròn thành ống hút.

Bị cáo Bùi Văn S và Nguyễn Trí Ph mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo Bùi Văn S và Nguyễn Trí Ph đã nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nên rất hối hận, ăn năn hối cải, mong Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về thủ tục tố tụng: tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án – ông Dương Công Th có đơn xin xét xử vắng mặt, các ông, bà: Lương Lê Hà Bảo Tr, Nguyễn Thành L, Phan Thị Thanh B, Trương Thị Thu L, người làm chứng - ông Huỳnh Nhân Tr mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do, xét thấy việc vắng mặt của các đương sự trên không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt họ theo quy định tại Điều 292, 293 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3]. Về tội danh: tại phiên tòa, các bị cáo Bùi Văn S, Nguyễn Trí Ph khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng; các chứng cứ, tài liệu đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra công khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Cáo trạng số 263/CT-VKSNT ngày 04/10/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang truy tố bị cáo Bùi Văn S về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b, p, q khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự, truy tố bị cáo Nguyễn Trí Ph về tội “Tổ chức sử dụng

trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[4]. Xét tính chất, mức độ nguy hiểm, hậu quả của hành vi: hành vi của các bị cáo Bùi Văn S, Nguyễn Trí Ph là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến chế độ độc quyền quản lý của nhà nước về các chất ma túy. Các bị cáo hiểu rõ tác hại của ma túy, là loại độc dược nguy hiểm ảnh hưởng đến sức khỏe con người nhưng bị cáo S vẫn bán cho người khác để thu lợi bất chính; bị cáo Ph chủ động chuẩn bị địa điểm, phương tiện, dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy, cung cấp chất ma túy ... nhằm mục đích cho người khác sử dụng. Do vậy, cần thiết phải xử lý các bị cáo thật nghiêm khắc, cách ly khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phát huy hiệu quả phòng ngừa chung trong xã hội.

[5]. Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

+ Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Bùi Văn S, Nguyễn Trí Ph thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

[6]. Về vật chứng của vụ án:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ Số ma túy còn lại sau giám định.

+ Một đĩa sứ hình tròn, màu trắng; một thẻ nhựa màu đỏ ghi chữ “HEMES PARIS”.

- Tịch thu sung công quỹ:

+ Một điện thoại di động Iphone màu đen, sử dụng số điện thoại 0769752842 (thu giữ của Bùi Văn S).

+ Một điện thoại di động Iphone XS Max màu vàng, sử dụng số điện thoại 0769447771 (thu giữ của Nguyễn Trí Ph).

+ Một tờ tiền mệnh giá 10.000đ được cuộn tròn thành ống hút.

[7]. Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét thấy các bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[8]. Về án phí: Bị cáo Bùi Văn S, Nguyễn Trí Ph mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

[9]. Đối tượng tên “T” bán ma túy cho Bùi Văn S, đối tượng tên “T” bán ma túy cho Nguyễn Trí Ph và đối tượng tên “C” tổ chức sử dụng ma túy tại căn hộ số 16, tầng 31, tòa nhà Napoleon, phường Vĩnh Phước, thành phố Nha Trang hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch, đề nghị Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an thành phố Nha Trang tiếp tục xác minh làm rõ, nếu có căn cứ sẽ xử lý sau.

[10]. Đối với Dương Công Th, Lương Lê Hà Bảo Tr, Nguyễn Thành L, Phan Thị Thanh B, Trương Thị Thu L đã bị Công an thành phố Nha Trang ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy ngày 07/11/2023.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b, p, q khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Bùi Văn S **09 (chín) năm 06 (sáu) tháng tù, về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”**; thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (ngày 12/7/2023).

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Bùi Văn S.

2. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Trí Ph **08 (tám) năm tù, về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”**; thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt giam thi hành án.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Trí Ph.

3. Về vật chứng của vụ án: áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Tịch thu tiêu hủy:

+ Một phong bì giấy được dán kín, một mặt ghi “Số: 336-GT/2023; mẫu vật còn lại sau giám định ký hiệu A: - viên xanh: 9,9401g, viên xám: 1,0780g”, một mặt có chữ ký niêm phong của Nguyễn Ngọc Thanh Tr, Nguyễn Quang A, Nguyễn Trọng Kh và dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Khánh Hòa.

+ Một phong bì giấy được dán kín, một mặt ghi “Số: 336-GT/2023; mẫu vật còn lại sau giám định ký hiệu B: 2,1719g”, một mặt có chữ ký niêm phong của Nguyễn Ngọc Thanh Tr, Nguyễn Quang A, Nguyễn Trọng Kh và dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Khánh Hòa.

+ Một phong bì giấy được dán kín, một mặt ghi “Số : 336-GT/2023; mẫu vật còn lại sau giám định ký hiệu M2: 7,4541g”, một mặt có chữ ký niêm phong của Nguyễn Ngọc Thanh Tr, Nguyễn Quang A, Nguyễn Trọng Kh và dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Khánh Hòa.

+ Một phong bì giấy được dán kín, một mặt ghi “Số : 336-GT/2023; mẫu vật còn lại sau giám định ký hiệu M3: 0,7911g, viên xám: 1,0780g”, một mặt có chữ ký niêm phong của Nguyễn Ngọc Thanh Tr, Nguyễn Quang A, Nguyễn Trọng Kh và dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Khánh Hòa.

+ Một đĩa sứ hình tròn, màu trắng;

+ Một thẻ nhựa màu đỏ ghi chữ “HEMES PARIS”.

- Tịch thu sung công quỹ:

+ một điện thoại di động Iphone màu đen, sử dụng số điện thoại 0769752842 (điện thoại đã qua sử dụng).

+ Một điện thoại di động Iphone XS Max màu vàng, sử dụng số điện thoại 0769447771 (điện thoại đã qua sử dụng).

+ Một tờ tiền mệnh giá 10.000đ được cuộn tròn thành ống hút.

(Theo Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 23/7/2024 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an thành phố Nha Trang với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Nha Trang).

- Về án phí: áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án; buộc bị cáo Bùi Văn S, Nguyễn Trí Ph mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: các bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- VKSND TP. Nha Trang;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- Bị cáo;
- Cơ quan điều tra Công an TP. Nha Trang;
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- Chi cục THADS TP. Nha Trang;
- Lưu án văn, hồ sơ;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Lê Viên